

HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) CỦA HÀN QUỐC TẠI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2001 – 2022

Nguyễn Thị Quỳnh Phụng*, Lê Vũ Thảo My, Nguyễn Thị Thương

Khoa Quốc tế, Đại học Huế

* Email: phungntq204@gmail.com

Ngày nhận bài: 11/01/2025; ngày hoàn thành phản biện: 9/02/2025; ngày duyệt đăng: 10/6/2025

TÓM TẮT

Bài viết phân tích và đánh giá hoạt động Hỗ trợ Phát triển Chính thức (ODA) của Hàn Quốc tại Việt Nam trong giai đoạn 2001 - 2022. Theo đó, trong hơn hai thập niên qua, ODA của Hàn Quốc đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế và xã hội của Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, giáo dục và y tế. Sự hợp tác ODA giữa hai quốc gia đã mang lại nhiều thành tựu đáng kể, tạo nền tảng vững chắc cho mối quan hệ song phương. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số thách thức, bao gồm hiệu quả sử dụng vốn chưa tối ưu và sự cần thiết phải đa dạng hóa các hình thức viện trợ. Bài viết cũng đưa ra một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả của ODA trong tương lai, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác bền vững và toàn diện giữa Việt Nam và Hàn Quốc.

Từ khóa: Hàn Quốc, Việt Nam, ODA.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong suốt gần ba thập niên qua, Hàn Quốc và Việt Nam đã xây dựng một mối quan hệ hợp tác song phương bền chặt, trong đó Hỗ trợ Phát triển Chính thức (ODA) từ Hàn Quốc đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố và thúc đẩy quan hệ song phương. Hàn Quốc không chỉ là một trong những đối tác thương mại lớn nhất, mà còn là nguồn viện trợ ODA quan trọng của Việt Nam. Nguồn vốn ODA từ Hàn Quốc đã đóng góp phần không nhỏ trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển các ngành kinh tế trọng điểm, cũng như nâng cao chất lượng đời sống, từ đó kiến tạo sự phát triển bền vững của Việt Nam. Bài viết này sẽ phân tích hoạt động viện trợ ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam giai đoạn 2001 - 2022, làm rõ điểm mạnh và hạn chế, từ đó đưa ra định hướng nhằm thúc đẩy hoạt động này ngày càng hiệu quả và bền vững trong tương lai.

2. NỘI DUNG

2.1. Thực trạng ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam từ 2001 - 2022

2.1.1. Khái quát về ODA

Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA - Official Development Assistance) là vốn viện trợ hoặc tín dụng ưu đãi của Chính phủ, các tổ chức phi Chính phủ, liên Chính phủ, các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc hay tổ chức tài chính quốc tế dành cho các nước đang phát triển. Nguồn vốn này được thực hiện theo một cam kết hay hiệp định vay vốn được ký giữa Chính phủ nước đi vay (nước nhận đầu tư) và Chính phủ, tổ chức cho vay.

Về mặt cơ cấu, vốn ODA bao gồm các khoản viện trợ không hoàn lại, các khoản vay ưu đãi với mức lãi suất thấp và các khoản viện trợ đa phương. Viện trợ không hoàn lại là khoản vốn mà nước nhận đầu tư không phải hoàn trả lại cho nhà tài trợ nước ngoài, được ưu tiên sử dụng cho các chương trình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ xây dựng chính sách, thể chế và cải cách; phòng chống - giảm nhẹ thiên tai, rủi ro thảm họa; phòng chống dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng trưởng xanh; đổi mới sáng tạo; an sinh xã hội; chuẩn bị các dự án đầu tư cho dự án sử dụng vốn vay ưu đãi nhằm làm tăng thành tố ưu đãi của khoản vay.

Các khoản vay ưu đãi với mức lãi suất thấp (vốn vay ưu đãi) là loại vốn vay phải trả lại cho nhà tài trợ nước ngoài với ưu đãi về lãi suất, thời gian trả nợ và ân hạn. Trong đó, yếu tố không hoàn lại cần đạt ít nhất 35% đối với khoản vay ràng buộc (khoản vay có đi kèm điều khoản về mua sắm hàng hóa và dịch vụ theo quy định của nhà tài trợ) và 25% đối với khoản vay không ràng buộc (khoản vay không đi kèm điều khoản về mua sắm hàng hóa và dịch vụ theo quy định của nhà tài trợ).

2.1.2. Thực trạng ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam từ 2001 - 2010

Trong giai đoạn 2001 – 2010, các gói viện trợ từ chính phủ Hàn Quốc đối với Việt Nam đã được triển khai ngay sau khi quan hệ hai nước chính thức thiết lập từ năm 1992. Trong giai đoạn 2004 – 2008, Việt Nam là quốc gia đứng thứ hai thế giới về tiếp nhận ODA từ Hàn Quốc với 31 triệu USD đã giải ngân [4, tr.104]. Sự kiện Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007 đánh dấu sự nhảy vọt trong viện trợ của Hàn Quốc vào Việt Nam. Bắt đầu từ 2008, Việt Nam trở thành nước nhận được nhiều viện trợ ODA nhất từ Hàn Quốc, trong đó hầu hết nguồn vốn được tập trung nâng cao chất lượng cuộc sống. Năm 2009, trong khuôn khổ Diễn đàn Phát triển kinh tế Việt Nam - Hàn Quốc, các nhà lãnh đạo Hàn Quốc thỏa thuận nâng mức viện trợ ODA lên 0,25% GDP; đồng thời cam kết viện trợ không hoàn lại 19,68 triệu USD cho Việt Nam trong năm 2010 [3]. Trong những năm cuối của thập niên 2000, cả hai nước đều đạt được những dấu ấn quan trọng, khi Việt Nam vươn lên nhóm quốc gia có thu nhập trung bình; đồng thời, chỉ sau 50 năm nhận viện trợ nước ngoài, Hàn

Quốc chính thức chuyển sang nhóm quốc gia viện trợ trong khuôn khổ Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD). Điều này đã tạo động lực sâu sắc cho hoạt động viện trợ và đầu tư giữa hai nước.

Về lĩnh vực viện trợ, trong giai đoạn 2001 - 2010, hơn 50% vốn viện trợ của Hàn Quốc được đầu tư vào các lĩnh vực về cơ sở hạ tầng, dịch vụ xã hội, giáo dục, và sức khỏe. Dịch vụ kinh tế và cơ sở hạ tầng phục vụ kinh tế chiếm 32%, bao gồm giao thông vận tải, năng lượng; một lượng vốn nhỏ được chia vào các ngành sản xuất nông nghiệp, viện trợ nhân đạo,... Những lĩnh vực được Hàn Quốc đầu tư thường dựa trên chiến lược kinh tế - xã hội của Việt Nam [5]. Hầu hết các nhóm ngành này có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, gia tăng chất lượng cuộc sống.

Một số dự án đã được triển khai nhờ ODA từ Hàn Quốc trong thời gian này: dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 (đoạn Hà Nội - Bắc Ninh), đường hành lang ven biển phía Nam (thuộc chương trình Hợp tác tiểu vùng sông Mê Kông); nghiên cứu đầu tư Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2. Trong khoảng 1994 - 2004, 1.624 cán bộ Việt Nam đã được mời sang Hàn Quốc học tập và nâng cao chuyên môn; Hàn Quốc cũng trợ giúp xây dựng 40 trường học, 5 bệnh viện tại miền Trung; thành lập xây dựng thị trường chứng khoán.

Như vậy, giai đoạn 2001 - 2010 đóng vai trò nền tảng trong hoạt động viện trợ của Hàn Quốc đối với Việt Nam cũng như hợp tác kinh tế giữa hai nước. Dù mức độ viện trợ của Hàn Quốc đối với Việt Nam trong giai đoạn này không mạnh mẽ bằng những năm tiếp theo, nguồn vốn từ Hàn Quốc là vô cùng quan trọng trong xây dựng cơ sở hạ tầng cần thiết phục vụ phát triển kinh tế trong bối cảnh hạn chế về nguồn đầu tư.

2.1.3. Thực trạng ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam từ 2011 - 2022

Năm 2011, Hàn Quốc đã tuyên bố coi Việt Nam là nước trọng tâm và hình mẫu cung cấp ODA đồng thời đưa Việt Nam vào danh sách 26 nước thuộc nhóm “Đối tác chiến lược hợp tác ODA”. Nguồn viện trợ ODA của Hàn Quốc dành cho Việt Nam được phân thành hai loại chính: viện trợ không hoàn lại, chủ yếu do Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) thuộc Bộ Ngoại giao Hàn Quốc thực hiện; và vốn vay ưu đãi, được cung cấp thông qua Quỹ Hợp tác Phát triển Kinh tế (EDCF) do Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (Korea Eximbank) trực thuộc Bộ Tài chính quản lý. Ngoài ra, Hàn Quốc còn thực hiện các khoản viện trợ thông qua các kênh đa phương.

Trong giai đoạn 2012 - 2015, Hàn Quốc cam kết cung cấp cho Việt Nam 1,2 tỷ USD vốn vay ưu đãi, tăng 200 triệu USD so với giai đoạn 2008 - 2011 [7]. Năm 2015, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) đã viện trợ gần 30 triệu USD cho Việt Nam qua 19 dự án đang triển khai. Hàn Quốc cũng hỗ trợ đào tạo nhân lực thông qua các khóa đào tạo ngắn và dài hạn.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, KOICA đã viện trợ 183,560 triệu USD, dao động từ 32 triệu đến 42 triệu USD/năm. KOICA chú trọng hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho các dự án giao thông, đặc biệt là đường sắt đô thị. Đáng chú ý trong giai đoạn này, đầu tư vào Việt Nam chiếm 7,3% tổng ODA không hoàn lại của Hàn Quốc trong khu vực, đưa Việt Nam đứng đầu trong danh sách các quốc gia nhận viện trợ không hoàn lại trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương từ Hàn Quốc.

Năm 2022, Việt Nam tiếp tục là đối tác ưu tiên hàng đầu trong chính sách hỗ trợ phát triển của Hàn Quốc, chiếm khoảng 20% tổng viện trợ của nước này. Theo thống kê từ kỳ họp lần thứ 19 của Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác kinh tế và khoa học - kỹ thuật Việt Nam - Hàn Quốc, diễn ra ngày 28/10/2022, Hàn Quốc đã cung cấp hơn 500 triệu USD viện trợ hàng năm cho Việt Nam, trong đó 90% là vốn vay ODA và 10% là viện trợ không hoàn lại.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2011 - 2022, ODA của Hàn Quốc dành cho Việt Nam không ngừng gia tăng trong quy mô lẫn chất lượng. Những dự án từ viện trợ ODA đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam. Đối với Hàn Quốc, Việt Nam là một đối tác chiến lược không thể thiếu trong chính sách tại khu vực Đông Nam Á, đồng thời đây là cơ hội thể hiện vai trò của mình trong khu vực.

2.2. Đánh giá hoạt động hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Hàn Quốc tại Việt Nam

2.2.1. Điểm tích cực

Trước hết, viện trợ ODA từ Hàn Quốc đóng vai trò không nhỏ trong việc cải tạo cơ sở hạ tầng, là bàn đạp thúc tiến phát triển kinh tế trên đa lĩnh vực. Điều này được thể hiện trong giao thông vận tải, khi nguồn vốn ODA từ nước này đã góp phần cải thiện mạng lưới giao thông, thúc đẩy kết nối vùng miền và hỗ trợ hoạt động thương mại. Trong lĩnh vực quản trị và môi trường, vốn ODA từ Hàn Quốc đã hỗ trợ thực hiện dự án Nhà máy điện mặt trời Quảng Bình, chương trình cấp thoát nước tại Long Xuyên, và thực hiện các sáng kiến chống biến đổi khí hậu, góp phần nâng cao năng lực quản trị công, phù hợp với xu thế phát triển công nghệ thông tin, truyền thông hiện đại ở Việt Nam. Về lĩnh vực y tế, nguồn vốn từ nước này đã giúp cải tạo, nâng cấp nhiều bệnh viện với quy mô lớn như Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, Bệnh viện Đà Nẵng, Bệnh viện Lào Cai... Các dự án nâng cao hệ thống hạ tầng công cộng này đã tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cho Việt Nam.

Theo một kết quả nghiên cứu về đóng góp của ODA vào quá trình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giai đoạn 2005 - 2015, đóng góp bình quân hàng năm của ODA

Hàn Quốc vào GDP của Việt Nam là 0,17%. Tổng vốn ODA ký kết trong kỳ lên tới 2 tỷ 172,8 triệu USD từ Hàn Quốc, tương ứng 4,22% tổng vốn ODA của Việt Nam [8, tr. 7].

Thứ hai, ODA Hàn Quốc đã đóng góp tích cực vào sự phát triển xã hội của Việt Nam. Từ năm 2010, chiến lược viện trợ của Hàn Quốc đối với Việt Nam đã có sự thay đổi. ODA từ Hàn Quốc bắt đầu hướng tới những lĩnh vực phát triển bền vững và dài hạn như giáo dục đại học, đào tạo nghề, y tế, và nâng cao năng lực quản lý. Cụ thể, Hàn Quốc đã hỗ trợ Bộ Xây dựng Việt Nam xây dựng Luật Nhà ở sửa đổi, Luật Kinh doanh Bất động sản sửa đổi; hỗ trợ xây dựng dự án “Xây dựng chính sách tổng thể nhà ở xã hội tại Việt Nam trong giai đoạn 2021 - 2030” giúp Việt Nam tiệm cận các tiêu chuẩn quản trị quốc tế. Song song đó, Hàn Quốc đã tài trợ xây dựng nhiều cơ sở giáo dục quan trọng tại Việt Nam như xây dựng 40 trường tiểu học trên nhiều địa bàn; nâng cấp trường Trung học Công nghiệp Hà Nội; xây dựng trường Kỹ thuật công nghiệp Việt - Hàn, trường Kỹ thuật cơ điện Quy Nhơn. Hàn Quốc cũng đã hỗ trợ xây dựng mạng lưới máy tính tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trung tâm Hợp tác Công nghệ Việt – Hàn [6, tr. 85].

Nhìn chung, sự chuyển dịch ưu tiên trong nguồn vốn ODA phù hợp thời cuộc góp phần giúp Việt Nam xây dựng nền tảng phát triển bền vững, tạo động lực để Việt Nam tiến xa hơn trong quá trình hội nhập quốc tế.

Thứ ba, hoạt động ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam không chỉ mang lại những lợi ích rõ rệt cho Việt Nam mà còn đem lại nhiều lợi ích kinh tế và ngoại giao cho chính Hàn Quốc. Thông qua các dự án ODA tại Việt Nam, Hàn Quốc đã góp phần củng cố và nâng cao mối quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia. Thông qua các dự án này, Hàn Quốc đã phần nào xây dựng hình ảnh một quốc gia trách nhiệm và có tầm ảnh hưởng tích cực trong khu vực. Bên cạnh đó, ODA của Hàn Quốc cũng tạo ra những cơ hội kinh tế rõ rệt cho chính nước này. Việc triển khai các dự án ODA không chỉ đơn thuần là hỗ trợ phát triển mà còn giúp mở rộng cơ hội kinh doanh và đầu tư cho các công ty Hàn Quốc. Các dự án này tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận thị trường, xây dựng mạng lưới đối tác và khẳng định vị thế tại Việt Nam. Hàn Quốc đã tận dụng hiệu quả các dự án ODA để tạo nền tảng vững chắc cho quan hệ song phương, đồng thời thúc đẩy lợi ích chiến lược lâu dài.

Tóm lại, hoạt động ODA của Hàn Quốc tại Việt Nam không chỉ mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho nước nhận viện trợ mà còn tạo ra những giá trị to lớn cho nước tài trợ. Thông qua các chương trình này, Hàn Quốc đã tăng cường ảnh hưởng ngoại giao, mở rộng cơ hội thương mại và đầu tư, cũng như nâng cao sức mạnh mềm trên trường quốc tế. Điều này chứng minh rằng viện trợ phát triển không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn là nền tảng cho sự hợp tác đôi bên cùng có lợi và bền vững.

2.2.2. Điểm hạn chế

Về mức độ giải ngân, tình trạng giải ngân nguồn vốn ODA chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc và gia tăng chi phí. Đầu năm 2019, mức giải ngân vốn ODA đạt 2.000 tỷ đồng, tức chiếm 7% trên tổng số vốn được giao. Tổng kết năm 2021 cũng ghi nhận tỷ lệ giải ngân ODA thấp hơn 29,02% so với kế hoạch [9]. Điều này cũng xảy ra đối với ODA từ Hàn Quốc. Giai đoạn 2016 - 2020, Hàn Quốc cam kết đầu tư 1,5 tỷ USD - chiếm gần 12% tổng ODA, song mức độ giải ngân của cả nước chỉ đạt 3,3% - thấp hơn 5% so với giai đoạn 2011 - 2015 [4]. Điều này được lý giải bởi sự khác biệt về thể chế chính trị, pháp lý, hoạt động thông quan,... Đây cũng là hậu quả của việc các nhà đầu tư, bao gồm Hàn Quốc, ưu tiên sử dụng hệ thống quản lý tài chính công của mình, dẫn đến nhiều dự án phải thực hiện hai hệ thống thủ tục làm gia tăng chi phí và thời gian [5].

Về tiến độ triển khai, chính sách ODA của Hàn Quốc đã gây ra sự chậm trễ đáng kể về mặt thủ tục hành chính, khi mà các dự án phải đi qua rất nhiều giai đoạn phê duyệt. Việc Hàn Quốc đồng thời viện trợ thông qua hai tổ chức - KOICA và EDCF, gây ra tình trạng chồng chéo công việc, kém hiệu quả trong công tác quản lý và thực hiện dự án [2, tr. 1449]. Điều này yêu cầu nỗ lực nâng cao niềm tin giữa hai nước nhằm tối ưu hóa hệ thống thủ tục hiệu quả.

Về nợ công, sự phát triển trong quy mô kinh tế của Việt Nam khiến mức độ viện trợ không hoàn lại của Hàn Quốc thấp hơn, thay vào đó là các khoản vay ưu đãi. Việc vay nợ nước ngoài tăng nhanh đã dẫn đến áp lực trong việc huy động trả nợ vay của nước ngoài. Đến năm 2024, với nỗ lực giảm vay nợ nước ngoài, cơ cấu nợ chính phủ đã có cải thiện, trong đó dư nợ trong nước tăng lên, nợ nước ngoài giảm dần, song vẫn còn tiếp tục giải quyết các khoản vay ODA trước đó. Như vậy, các khoản cho vay theo hình thức ODA tuy có nhiều ưu đãi song cũng đem lại nhiều áp lực cho nền kinh tế quốc dân.

Về mức độ ưu đãi, hiện nay, ODA không còn thật sự ưu đãi đối với Việt Nam. Các khoản viện trợ này thường đi cùng với nhiều điều kiện lớn nhỏ, chẳng hạn nhà thầu phải từ nước ngoài, phải mua trang thiết bị từ quốc gia cấp vốn ODA. Nhiều dự án có viện trợ từ Hàn Quốc bắt buộc có chủ thầu là công ty Hàn Quốc, chẳng hạn dự án thành phố ven sông Hồng (Hà Nội) với chủ thầu là công ty POSCO. Do đó, nhà nước đang có xu hướng giảm phụ thuộc vào vốn vay nước ngoài bởi rủi ro về biến động tỷ giá, điều kiện thị trường và khả năng quản trị rủi ro,... Những điều này khiến cho ODA không còn mang tính đầy triển vọng đối với Việt Nam nữa.

Tóm lại, ODA của Hàn Quốc đối với Việt Nam có những hạn chế cần khắc phục, như vấn đề về tốc độ giải ngân, triển khai và mức độ ưu đãi. Dù vậy, không thể phủ nhận đóng góp quan trọng của ODA đối với nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt trong việc góp phần thúc đẩy Việt Nam vươn lên thành nhóm các nước có thu nhập trung

bình cũng như có thu nhập trung bình cao trong thời gian tới. Về phía Hàn Quốc, việc triển khai ODA cho Việt Nam đem lại các giá trị cho chiến lược ngoại giao cường quốc trung gian mà nước này đang triển khai.

3. KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CỦA VIỆT NAM

3.1. Kết luận

Hoạt động viện trợ ODA của Hàn Quốc cho Việt Nam trong giai đoạn 2001 - 2022 đã đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Sự hỗ trợ của Hàn Quốc trong lĩnh vực đào tạo nghề, y tế, và bảo vệ môi trường đã góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững mà Việt Nam đặt ra. Sự gia tăng ODA từ Hàn Quốc cũng phản ánh mối quan hệ đối tác chiến lược giữa hai quốc gia, không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong các hoạt động ngoại giao và hợp tác quốc tế. Mặc dù những đóng góp đáng kể từ ODA Hàn Quốc đã tạo ra những thay đổi tích cực cho Việt Nam, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đặc biệt là trong công tác giải ngân, thủ tục hành chính, và vấn đề nợ công. Tuy nhiên, những thách thức này có thể được giải quyết thông qua sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa hai bên trong việc cải thiện quy trình triển khai dự án và quản lý nợ.

3.2. Hàm ý chính sách của Việt Nam

Việt Nam đánh giá cao mối quan hệ hợp tác với Hàn Quốc, đặc biệt là trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế trong suốt nhiều thập niên qua. Những thành công này không chỉ đem lại lợi ích kinh tế mà còn là nền tảng vững chắc cho sự hiểu biết và tin cậy giữa hai bên.

Theo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Việt Nam đặt mục tiêu trở thành quốc gia có nền công nghiệp hiện đại, với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt khoảng 7% mỗi năm. Đến năm 2030, GDP bình quân đầu người dự kiến đạt khoảng 7.500 USD. Để đạt được mục tiêu các mục tiêu này, Việt Nam sẽ tiếp tục cần nguồn vốn lớn để đầu tư và thúc đẩy phát triển bền vững, trong đó nguồn vốn ODA vẫn đóng vai trò quan trọng trong vốn đầu tư phát triển đất nước [1].

Theo đó, Việt Nam sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác với Hàn Quốc trong nhiều lĩnh vực quan trọng, đặc biệt là thương mại, cơ sở hạ tầng, quản lý môi trường, giáo dục và y tế với mục tiêu thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Chính phủ Việt Nam có thể khuyến khích đầu tư thông qua mô hình đối tác công-tư (PPP), hay mô hình đầu tư kết hợp ODA giúp giảm áp lực nợ công và nâng cao chất lượng các dự án với sự tham gia của khu vực tư nhân. Đối với lĩnh vực quản trị và môi trường, Việt Nam cần tối ưu hóa ODA để tăng cường năng lực chính sách công nhằm thúc đẩy thực hiện “Chiến lược Phát triển Kinh tế - Xã hội đến năm 2030”. Cải cách hành chính công cùng nâng cao chất lượng giáo dục sẽ là trụ cột quan

trọng để thúc đẩy sự phát triển doanh nghiệp cũng như đội ngũ chuyên gia [6, tr.88]. Chính sách này không chỉ giúp cải thiện hiệu quả quản lý nhà nước, mà còn tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của nền kinh tế, đẩy mạnh các sáng tạo và đổi mới trong các doanh nghiệp.

Tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho sự tham gia của các doanh nghiệp Hàn Quốc vào các dự án ODA cũng là yếu tố quan trọng. Điều này không chỉ giúp tăng cường nguồn vốn cho các dự án phát triển mà còn tạo cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam học hỏi và phát triển công nghệ, kỹ năng quản lý từ Hàn Quốc.

Nhìn chung, hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc trong thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng kể trên nhiều lĩnh vực. Để tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa, Việt Nam cần tận dụng tối đa những lợi thế của Hàn Quốc. Trong thời gian tới, việc tăng cường trao đổi thông tin và chia sẻ kinh nghiệm giữa hai bên là cần thiết để nâng cao năng lực của Việt Nam, đặc biệt là trong các lĩnh vực mà Hàn Quốc có thế mạnh. Các dự án phát triển bền vững sẽ tiếp tục là trung tâm trong chiến lược tiếp nhận viện trợ của Hàn Quốc, bên cạnh tìm kiếm các cơ hội hỗ trợ tài chính, công nghệ và đào tạo từ Hàn Quốc, góp phần đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong các giai đoạn tiếp theo.

LỜI CẢM ƠN

Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn Đại học Huế đã tài trợ đề tài Nghiên cứu khoa học sinh viên của Khoa Quốc tế - Đại học Huế, mã số: KQT.SV.24.01. Đồng thời, nhóm cũng gửi lời tri ân sâu sắc đến PGS.TS. Hoàng Văn Hiến vì sự hướng dẫn tận tình và những góp ý quý báu trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo điện tử Chính phủ (2022). *Giải ngân vốn ODA: Nguồn lực có nhưng không sử dụng cũng là lãng phí*. Truy cập ngày 20/11/2024, từ <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/giai-ngan-von-oda-nguon-luc-co-nhung-khong-su-dung-cung-la-lang-phi-119220829113146521.htm>
- [2] Jeong, S (2018). A Study on the Impact of South Korea's Official Developmental Assistance Policy toward Vietnam. *Modern Economy*, 09 (08), tr. 1439–1451. <https://doi.org/10.4236/me.2018.98091>
- [3] Khanh, Đ (2010). *Quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc: Mở ra tầm nhìn mới cho hợp tác phát triển*. Cổng thông tin điện tử Quốc hội. Truy cập ngày 11/11/2024, từ <https://quochoi.vn/vanphongquochoi/tochucdangtoanthe/Pages/van-phong-dang-doan-the.aspx?ItemID=25752>
- [4] OECD (2018), OECD Development Co-operation Peer Reviews: Korea 2018, *OECD Publishing, Paris*, tr.104. <https://doi.org/10.1787/9789264288829-en.201>

- [5] Tuấn, N. V. (2020). Một số giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn vốn ODA ở Việt Nam. *Cổng thông tin điện tử bộ tài chính*. Truy cập ngày 2/11/2024, từ https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM185132
- [6] Thái, P. H. (2022). Viện trợ phát triển chính thức Hàn Quốc cho Việt Nam: 30 năm nhìn lại và định hướng. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, Số 10, tr.85-88.
- [7] Toàn, V. & Duy. P. (2016). 2015 là năm đột phá trong quan hệ kinh tế Việt Nam - Hàn Quốc. *Vietnamplus*. Truy cập ngày 10/10/2024, từ <https://www.vietnamplus.vn/2015-la-nam-dot-pha-trong-quan-he-kinh-te-viet-nam-han-quoc-post370742.vnp>
- [8] Tien, N. H. (2020), Comparative analysis of Japanese and Korean ODA investment in Vietnam, *International Journal of Foreign Trade and International Business*, số 1(1), tr.7. Truy cập ngày 15/09/2024, từ <https://www.researchgate.net/publication/342903283>
- [9] Vân, T. (2021). Hàn Quốc hỗ trợ phát triển nhà ở Việt Nam. Truy cập ngày 6/11/2024, từ <https://nhadautu.vn/han-quoc-ho-tro-phat-trien-nha-o-xa-hoi-tai-viet-nam-d50773.html>

SOUTH KOREA'S OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE (ODA) ACTIVITIES IN VIETNAM DURING 2001 – 2022

Nguyen Thi Quynh Phung*, Le Vu Thao My, Nguyen Thi Thuong

International school - Hue University

*Email: phungntq204@gmail.com

ABSTRACTS

The article analyzes and evaluates South Korea's Official Development Assistance (ODA) activities in Vietnam during the period 2001 - 2022. Over the past two decades, South Korea's ODA has made significant contributions to Vietnam's economic and social development, particularly in the areas of infrastructure, education, and healthcare. According to the authors, ODA cooperation between Korea and Vietnam has achieved notable accomplishments, laying a strong foundation for bilateral relations. However, several limitations persist, including the inefficient utilization of funds and the limited diversification of aid modalities. The article also proposes directions aimed at enhancing ODA's effectiveness and fostering more sustainable and comprehensive cooperation between Vietnam and South Korea.

Keyword: Korea, ODA, Official Development Assistance, Vietnam.



Nguyễn Thị Quỳnh Phụng sinh năm 2004, hiện đang là sinh viên ngành Quan hệ quốc tế tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Khoa học xã hội.



Lê Vũ Thảo My sinh năm 2004, hiện đang là sinh viên ngành Quan hệ quốc tế tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Khoa học xã hội.



Nguyễn Thị Thương sinh năm 2004, hiện đang là sinh viên ngành Quan hệ quốc tế tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Khoa học xã hội.